

Số: 292/TTTr-STNMT

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 8 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thu hồi đất, giao đất thực hiện Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu nhà ở Hưng Thành (Đợt 1) tại phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh về việc xác định các khu vực có ý nghĩa quan trọng trong các đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Ranh giới thu hồi đất được xác định trên bản đồ thu hồi đất để thực hiện dự án tỷ lệ 1:1000 được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 10/7/2023.

2.2. Giao quản lý quỹ đất đã thu hồi

Giao Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Tuyên Quang quản lý diện tích **14.934,8** m² đất đã thu hồi để quản lý theo quy định của pháp luật, trong đó:

- Diện tích **3.289,6** m² đất có nguồn gốc do Ủy ban nhân dân phường Hưng Thành quản lý đề nghị thu hồi tại mục 2.1 Tờ trình này.

- Diện tích **11.645,2** m² đất có nguồn gốc được Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang thu hồi do người sử dụng đất tự nguyện trả lại theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 65 Luật Đất đai 2013 (có danh sách quyết định thu hồi của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang kèm theo).

3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Tuyên Quang theo quy định.

3.2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tuyên Quang quản lý diện tích đất được giao nêu trên; lập phương án đưa đất vào sử dụng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3.3. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Xây dựng, Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Tuyên Quang tổ chức thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng báo cáo và kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như kính gửi; (trình duyệt)
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- UBND thành phố Tuyên Quang;
- Trung tâm PTQĐ thành phố Tuyên Quang;
- Lưu: VT, PQLĐĐ. (Chính)

Phạm Mạnh Duyệt

**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT DỰ ÁN: GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG, LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ ĐỂ THỰC HIỆN QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG KHU NHÀ Ở HƯNG THÀNH, THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG (ĐỢT 1)
DO ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯNG THÀNH, THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG QUẢN LÝ**

(Kèm theo Tờ trình số 292/TTr- STNMT ngày 17/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị tính: m²

Tổ chức, cá nhân quản lý	Địa chỉ (thôn)	Số tờ	Số thửa đất	Tổng diện tích	Phân theo nhóm đất					
					Nhóm đất phi nông nghiệp			Tổng diện tích đất chưa sử dụng	Nhóm đất chưa sử dụng	
					Tổng diện tích đất Phi nông nghiệp	Chia ra các loại đất			Chia ra các loại	
						Đất thủy lợi (DTL)	Đất giao thông (DGT)		Đất bằng chưa sử dụng (BCS)	Đất đồi núi chưa sử dụng (DCS)
<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>	<i>E</i>	<i>1=2+5</i>	<i>2=3+4</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=6+7</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
Tổng cộng (I+II)				3.289,6	441,8					
Tổ chức				3.289,6	441,8	0,0	441,8	2.847,8	2.847,8	0,0
Ủy ban nhân dân phường Hưng Thành	Tổ 8	1	1	441,8	441,8		441,8			
		1	2	2.847,8				2.847,8	2847,8	

